

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRỰC NINH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST.  
Ngày: 18 tháng 3 năm 2021.  
V/v ly hôn giữa chị L và anh L

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Hồng Thái

Ông Nguyễn Văn Chuyết

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 182/2020/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021, về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm: 1998; Nơi ĐKKHKT: Đội 4, Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Hiện đang trú tại: Xóm 5, Chợ Đ, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Trần Duy L, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: Đội 4, Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh Cục C10 - Bộ Công an (Địa chỉ: Xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình).

Tại phiên tòa: Vắng mặt chị L, anh L (đều có đơn xin giải quyết vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 03 tháng 11 năm 2020, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thùy L trình bày:*

Chị và anh Trần Duy L kết hôn vào tháng 12 năm 2017 có được đăng ký tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Sau cưới vợ chồng chung sống với nhau hơn 2 năm nhưng không hòa thuận, anh L không tu chí làm ăn chời bởi nghiện ma túy, đã 2 lần anh L tự đi cai nghiện, cũng 2 lần chị về mẹ đẻ ở, sau chị nghĩ anh thay đổi nên lại về vợ chồng chung sống được một thời gian anh L đã vi phạm pháp luật và hiện

đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nữa nên làm đơn xin ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản, công sức đóng góp, khoản nợ: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai, bị đơn là anh Trần Duy L trình bày:*

Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống của vợ chồng đúng như chị L trình bày ở trên. Tháng 9/2020 anh đã vi phạm pháp luật, bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hiện tại anh đang phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh. Nay chị L xin ly hôn anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản, công sức đóng góp, khoản nợ: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Duy L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình: Đề nghị HĐXX, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Duy L. Về con chung, tài sản, công nợ: chị L, anh L không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Duy L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt chị L và anh L là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Duy L kết hôn với nhau tháng 12/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận. Sau cưới vợ chồng chung sống không hòa thuận, do anh L nghiện ma túy. Tháng 9/2020 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và hiện tại anh L đang phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh. Nay chị L xin ly hôn anh L cũng đồng ý ly hôn.

Xét thực tế cuộc hôn nhân giữa chị L và anh L đã thực sự tan vỡ, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc chị L có yêu cầu ly hôn, anh L cũng nhất trí ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản, công sức đóng góp, khoản nợ: Chị L, anh L không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Duy L.

2. Án phí: Chị Nguyễn Thùy L phải nộp 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001399 ngày 04/11/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Chị Nguyễn Thùy L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Duy L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**